

QUYẾT ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,
- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII;
- Xét đề nghị của Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương,

BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng

Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; tham mưu, giúp Ban Thường trực quản lý, hướng dẫn, phối hợp hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương thực hiện các quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội và phối hợp hướng dẫn nghiệp vụ công tác hội quần chúng.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tham mưu, thực hiện

(1) Tham mưu cho Ủy ban, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật liên quan đến Nhân dân, đoàn viên, hội viên; xây dựng nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, quy định của pháp luật; đề xuất tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

(2) Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

(3) Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên, cổ vũ Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(4) Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, hội viên, đoàn viên.

(5) Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(6) Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

(7) Hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

(8) Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

(9) Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng vững mạnh, có bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(10) Nghiên cứu chiến lược, đề xuất chủ trương, chính sách nhằm tập hợp, phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

(11) Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của Nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

2. Chủ trì, phối hợp

(1) Xây dựng các văn bản, nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; đề xuất trình xây dựng luật, pháp lệnh, các văn bản pháp luật liên quan.

(2) Tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trì, phối hợp và thống nhất hành động để tổ chức triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước mang tính toàn dân, toàn diện, toàn quốc liên quan đến Nhân dân, hội viên, đoàn viên.

(3) Phối hợp với cơ quan chức năng, cấp uỷ, chính quyền địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ và xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp.

(4) Kiểm tra thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội; giám sát và phản biện xã hội theo chuyên đề, lĩnh vực công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

(5) Tổng hợp, thông tin về tình hình hội viên, đoàn viên và Nhân dân; tình hình, kết quả thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động.

(6) Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; quản lý khoa học liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

(7) Thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng trong hệ thống và những nội dung công tác khác có liên quan.

(8) Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

(9) Quản lý và tổ chức hoạt động công tác bảo tàng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

(1) Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, chương trình phối hợp thống nhất hành động trong hệ thống Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

(2) Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo quy định của luật, điều lệ và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

(3) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác huy động xã hội, tiếp nhận các khoản quyên góp, hỗ trợ, ủng hộ của các cá nhân và tổ chức có liên quan.

(4) Quản lý tài chính, tài sản, biên chế; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

(5) Hướng dẫn tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên công đoàn, nông dân, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh phát huy quyền làm chủ, tích cực lao động, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; phát động phong trào thi đua yêu nước trong các giai cấp, tầng lớp nhân dân; đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng tổ chức vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đại diện trong các quan hệ quốc tế.

(6) Hướng dẫn tập hợp, theo dõi, quản lý các hội quần chúng hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đúng tôn chỉ, mục đích của tổ chức hội.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký, các Phó Chủ tịch chuyên trách) giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện về định hướng hoạt động, quản lý bộ máy giúp việc, công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài sản, tài chính và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương về toàn bộ hoạt động của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Thủ trưởng Cơ quan; Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan; các Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam là các Phó Thủ trưởng Cơ quan.

2. Cơ cấu tổ chức

a) Các ban, đơn vị tham mưu, giúp việc chung

(1) Văn phòng

(2) Ban Tổ chức, Kiểm tra

(3) Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội

- (4) Ban Công tác xã hội
- (5) Ban Tuyên giáo
- (6) Ban Dân tộc và Tôn giáo
- (7) Ban Đối ngoại Nhân dân
- (8) Ban Công tác Hội quần chúng
- (9) Cục Tài chính - Kế hoạch.

b) Các đơn vị sự nghiệp

- (1) Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học
- (2) Bảo tàng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- (3) Báo Đại đoàn kết.

c) Thường trực, các ban tham mưu, giúp việc và các đơn vị sự nghiệp của các tổ chức chính trị - xã hội

(1) Thường trực của các tổ chức chính trị - xã hội gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, đối với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là Bí thư thứ nhất và các Bí thư Trung ương Đoàn.

(2) Các ban tham mưu, giúp việc, các đơn vị sự nghiệp của các tổ chức chính trị - xã hội là đầu mối trực thuộc Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy bên trong) tham mưu, giúp việc cho Ủy ban, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý sử dụng con dấu, tài khoản của tổ chức, là đơn vị sử dụng ngân sách, dự toán ngân sách trực thuộc Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đơn vị dự toán cấp 1), gồm:

- *Đối với Tổng Liên đoàn Lao động:* Ban Công tác Công đoàn, Ban Quan hệ lao động, Viện Khoa học an toàn và vệ sinh lao động, Ban Quản lý dự án, Báo Lao động, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo phân cấp quản lý và làm chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) vốn của tổ chức công đoàn tại các doanh nghiệp có vốn góp từ nguồn tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật.

- *Đối với Trung ương Hội Nông dân:* Ban Công tác Nông dân, Báo Nông thôn ngày nay, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Hội Nông dân Việt Nam theo phân cấp quản lý và làm đại diện chủ sở hữu vốn tại các doanh nghiệp có nguồn vốn góp (nếu có).

- *Đối với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:* Ban Công tác Đoàn, Ban Công tác Thanh thiếu nhi, Báo Tiền phong, Báo Thanh niên, Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh theo phân cấp quản lý và làm đại diện chủ sở hữu vốn tại các doanh nghiệp có nguồn vốn góp (nếu có).

- *Đối với Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ:* Ban Công tác Phụ nữ, Báo Phụ nữ Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam theo phân cấp quản lý và làm đại diện chủ sở hữu vốn tại các doanh nghiệp có nguồn vốn góp (nếu có).

- *Đối với Trung ương Hội Cựu chiến binh:* Ban Công tác Cựu chiến binh, Báo Cựu chiến binh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam theo phân cấp quản lý và làm đại diện chủ sở hữu vốn tại các doanh nghiệp có nguồn vốn góp (nếu có).

d) Văn phòng Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ.

e) Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành lập các Hội đồng tư vấn, thực hiện chế độ chuyên gia, cán bộ biệt phái, cộng tác viên phục vụ cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Điều 4. Biên chế

Biên chế của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm của cơ quan. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phê duyệt vị trí việc làm của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Khi thực hiện đề án hợp nhất, sáp nhập, sắp xếp, bố trí, sử dụng số biên chế của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo thực tế hiện nay, sau 5 năm thực hiện đúng số lượng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 5. Mối quan hệ công tác và Quy chế làm việc

1. Mối quan hệ công tác giữa Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, cấp uỷ, chính quyền, địa phương, các tổ chức có liên quan là mối quan hệ phối hợp công tác theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, điều lệ của các hội quần chúng. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là đầu mối phối hợp công tác với các ban, bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan Trung ương, cấp uỷ, chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Quy chế tổ chức và hoạt động của các Hội đồng tư vấn, đội ngũ chuyên gia, cán bộ biệt phái, cộng tác viên bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, công khai, dân chủ, minh bạch.

3. Các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng chủ động tổ chức, phối hợp công tác với các cơ quan, ban, bộ, ngành, tỉnh uỷ, thành uỷ có liên quan theo điều lệ của tổ chức và chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

2. Kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, các Quyết định của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội ban hành trước đây hết hiệu lực thực hiện.

3. Đảng uỷ MTTQ, các đoàn thể Trung ương, Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban đảng Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú

